

**TIỂU SỬ TÓM TẮT  
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
NHIỆM KỲ 2026 - 2031**



- Họ và tên thường dùng: **TRẦN THỊ HUỖNH DAO**
- Họ và tên khai sinh: **TRẦN THỊ HUỖNH DAO**  
Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/3/1973.
- Giới tính: Nữ.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Long Thạnh, Vĩnh Lợi, Bạc Liêu.
- Quê quán: Xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau.
- Nơi đăng ký thường trú: Ấp Cái Tràm A2, xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau.  
Nơi ở hiện nay: Như trên.
- Dân tộc: Kinh.
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ:  
- Giáo dục phổ thông: 12/12/phổ thông.  
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Triết học, Đại học Đông Nam Á học.  
- Học vị: Không.  
Học hàm: Không.  
- Lý luận chính trị: Cao cấp.  
- Ngoại ngữ: Anh trình độ B1.
- Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.
- Nơi công tác: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.  
- Ngày vào Đảng: 22/01/2007.  
- Ngày chính thức: 22/01/2008.  
- Chức vụ trong Đảng: Đảng ủy viên Đảng bộ Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.  
- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không.  
Lý do ra khỏi Đảng: Không.
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.  
- Tên tổ chức đoàn thể: Không.  
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 03 Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có): Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hòa Bình, nhiệm kỳ 2011 - 2016; đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu, nhiệm kỳ 2016 - 2021; đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

**TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

| Thời gian             | Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác<br>(Chính quyền, Đảng, đoàn thể) |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| Từ 10/1999 đến 9/2005 | Kế toán Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.         |
| Từ 10/2005 đến 3/2009 | Kế toán Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.         |
| Từ 4/2009 đến 3/2010  | Giảng viên Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.      |
| Từ 4/2010 đến 5/2011  | Phó giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.    |
| Từ 6/2011 đến 5/2016  | Ủy viên Thường trực, Hội đồng nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.        |
| Từ 6/2016 đến 6/2021  | Phó trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu.            |
| Từ 7/2021 đến 6/2025  | Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu.                |
| Từ 7/2025 đến nay     | Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.                  |